

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

X, ngày 03 tháng 02 năm 2021

Số: 03/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T – sinh năm 1968

Trú tại: KP. L, thị trấn H, X, Phú Yên.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng D - sinh năm 1973

Trú tại: KP. C, thị trấn H, X, Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Hoàng D thống nhất xác định và thoả thuận như sau: Vào tháng 3/2016 bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Hoàng D có chơi góp vốn tương trợ với nhau. Đến nay ông D còn nợ của bà T với số tiền là 9.100.000đ (*Chín triệu một trăm ngàn đồng chẵn*). Ông D cam kết sẽ có trách nhiệm trả số nợ nói trên cho bà T.

- Về án phí DSST: Ông Nguyễn Hoàng D phải chịu 227.500đ (*Hai trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng chẵn*). Bà Nguyễn Thị Thanh T được nhận lại 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai ký hiệu AA/2019 số 0006720 ngày 13/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện X

- Kể từ khi có đơn yêu cầu của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian

và phần nghĩa vụ chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện X;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long